| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN PHÚ NHUẬN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày: 13/8/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Ngọc Hai
2. Bà Trương Thị Phi Yến

***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Thức – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***:
Bà Huỳnh Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024 tại các điểm cầu Nhà tạm giữ Côngan quận Phú Nhuận và Trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Lê T;** sinh ngày 29/01/1990; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 21/9 N, Phường H, Quận B, Thành Phố H; Chổ ở: 293/15 BĐ, Phường M, quận BT, Thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Lê L và bà Trần Thị Ngọc A; Vợ, con: không có; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 06/01/2024 đến nay "có mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2024, tại trước nhà số 41 NTT, Phường M, quận P, Thành phố H, Công an Phường m, quận P phát hiện bắt quả tang Trần Lê T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy và thu giữ trong túi xách màu đen Thọ đang đeo trên người của Thọ gồm:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định kết luận là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,1445 gam, loại Methamphetamine.

+ 01 bình nhựa có nắp đậy màu xanh phía trên có một đoạn ống hút nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh.

Ngoài ra, vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Lê T tại nhà số 293/15 BĐ, Phường M, quận BT, Thành phố H, phát hiện thu giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, có tổng khối lượng 10,1407 gam, kết luận giám định không tìm thấy ma túy.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Trần Lê T đã được giám định tại Kết luận giám định số 954/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Trần T khai nhận: Thọ là người nghiện ma túy. Ngày 24/12/2023, Thọ mua 300.000 đồng ma túy đá của một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực đường BV, QN, Thành phố H. Sau đó, T mang ma túy về chỗ ở tại nhà số 293/15 BĐ, Phường M, quận BT, Thành phố H cất giấu để sử dụng. Đến ngày 06/01/2024, T liên hệ hẹn một người bạn đến đường CB, quận P đón T, sau đó, T lấy số ma túy còn lại chưa sử dụng hết và 01 bình nhựa có nắp đậy màu xanh phía trên có một đoạn ống hút nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh để vào túi xách rồi đi đến điểm hẹn, khi đến nơi T không liên hệ được với bạn nên đi bộ đến trước số 41 NTT, Phường M, quận P thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKSPN ngày 25/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố truy tố Trần Lê T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Lê T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù; Về xử lý vật chứng, đề nghị: tịch thu tiêu hủy 03 gói niêm phong số 371/24 có chữ ký ghi tên Giám định viên V, Cán bộ điều tra Đ, bên trong là ma túy và mẫu vật còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa có nắp đậy màu xanh phía trên có một đoạn ống hút nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy và 01 bóp vải màu đen, 01 túi xách màu đen dùng để cất giấu ma túy do không còn giá trị sử dụng. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có sim 0383629560, Imei: 353408113724106 đề nghị trả lại cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo, sửa đổi, sớm trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Côngan quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với Kết luận giám định số 954/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An Thành phố Hồ Chí Minh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Lúc 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2024,

tại trước nhà số 41 NTT, Phường M, quận P, Trần Lê T bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang có hành vi cất giấu trái phép 0,1445 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, cáo trạng truy tố đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma tuý và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình có xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Lê T không rõ lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận và xử lý như sau:

+ 03 gói niêm phong số 371/24 có chữ ký ghi tên GĐV V, CB điều tra Đ, bên trong là ma túy là chất độc hại và mẫu vật còn lại sau giám định không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) bóp vải màu đen, 01 (một) túi xách màu đen dùng để cất giấu ma túy, 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu xanh phía trên có một đoạn ống nhựa và một đoạn ống thủy tinh dung để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung số imei: 353408113724106, số sim 0383629560 (không kiểm tra được số imei và số sim), do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2024 giữa Công an quận Phú Nhuận và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Lê T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm số 371/24 có chữ ký ghi tên GĐV V, CB điều tra Đ; 01 (một) bóp vải màu đen, 01 (một) túi xách màu đen dùng để cất giấu ma túy, 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu xanh phía trên có một đoạn ống nhựa và một đoạn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

+ Trả lại cho Trần Lê T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung số imei: 353408113724106, số sim 0383629560 (không kiểm tra được số imei và số sim).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2024 giữa Côngan quận Phú Nhuận và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

- Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
. Bị cáo (1)
. Người tham gia tố tụng (0)
. CA TPHCM (PC 53) (1)
. TAND TP. Hồ Chí Minh. (1)
. VKSND TP. Hồ Chí Minh. (1)
. Sở Tư pháp TP.HCM (2)
. VKSND quận Phú Nhuận (2)
. CA quận Phú Nhuận (1)
. THADS quận Phú Nhuận (3)
. THAHS quận Phú Nhuận (2)
. Lưu VP - hồ sơ. (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Thảo**